



Tuần Báo Vô Vi

18 tháng 6 năm 2017

Số 347

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thông Báo
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Sự bất hòa của tâm thân do đâu hình thành ?
- 2) Sự phản nghịch của tâm thức có hữu ích gì không ?
- 3) Tu còn đặt điều thị phi có hữu ích gì không ?
- 4) Người tu thiên mà còn hướng ngoại thì tội nghiệp cho phần hồn hạ từng công tác, tạo nghiệp thay vì giải nghiệp, khổ mà không biết tại sao khổ ?
- 5) Làm sao cho hồn được vui ?
- 6) Thấy rõ hồn vui ở chỗ nào ?
- 7) Giá trị thanh tịnh ra sao ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Montréal, 02/09/99 9 : 15 AM 1) Hỏi: Sự bất hòa của tâm thân do đâu hình thành ? Đáp: Thừa sự bất hòa của tâm thân do sự thiếu quân bình của tâm thức. Kệ : Thần kinh bất ổn do tâm mình Hạnh đức không còn mất địa linh Gieo họa cho mình không lối thoát Tâm linh vắng mất chẳng chơn tình.	Montréal, 03/09/99 6 : 41 AM 2) Hỏi: Sự phản nghịch của tâm thức có hữu ích gì không ? Đáp: Thừa sự phản nghịch của tâm thức có thể tạo sự rối loạn thần kinh khối óc, vì nhớ sự hơn thua. Kệ : Lý không thông suốt tự gây hờn Loạn thuyết bất minh việc thiệt hơn Tạo động chính mình nan giải trực Tuồng lâm giải được tự gây hờn.
Montréal, 04/09/99 9 : 25 AM 3) Hỏi: Tu còn đặt điều thị phi có hữu ích gì không ? Đáp: Thừa tu còn thị phi là tự tạo tội cho chính mình, dụng lý thuyết đạo này phê bình đạo nọ, lâu ngày tạo được tánh xấu cho chính mình cuối cùng cũng phải bơ vơ. Kệ : Người tu không thật vẫn bơ vơ Nguyên lý Trời ban vẫn chực chờ Trí tuệ phân minh hành phẩn xét Quy y Phật Pháp rõ thiên cơ.	Montréal, 05/09/99 6 : 18 AM 4) Hỏi: Người tu thiền mà còn hướng ngoại thì tội nghiệp cho phần hồn hạ tầng công tác, tạo nghiệp thay vì giải nghiệp, khổ mà không biết tại sao khổ ? Đáp: Mất quân bình tạo khổ cho nhau. Kệ : Tâm từ vắng mất mất quân bình Thử thánh triền miên lại bất minh Trí mất tâm động gây bấn loạn Thành tâm vắng mất khó còn minh.
Montréal, 06/09/99 9 : 07 AM 5) Hỏi: Làm sao cho hồn được vui ? Đáp: Thừa thực hành thanh tịnh là hồn sẽ được vui. Kệ : Thâm sâu tự hiểu đạo mùi quý Thực hiện chung vui rõ đạo mùi Ý chí không sồn tâm thức giác Dù nhau tiến hóa tự rèn trui.	Montréal, 07/09/99 9 : 13 AM 6) Hỏi: Thấy rõ hồn vui ở chỗ nào ? Đáp: Thừa thấy rõ hồn vui là tự thấy lượng từ bi càng ngày càng mở rộng trong xây dựng. Kệ : Từ bi tận độ chẳng nghỉ ngừng Thức giác bình tâm tự cảm ứng Sâu rộng tình Trời chuyển tâm phát Quy nguyên giếng mối lại càng mừng.
Montréal, 08/09/99 4 : 10 AM 7) Hỏi: Giá trị thanh tịnh ra sao ? Đáp: Thừa giá trị thanh tịnh luôn luôn sáng tỏa khắp các nơi trong xây dựng. Kệ : Phân minh rõ rệt mỗi hành trình Cương quyết không lùi tự sửa mình Quy hội chơn hồn quy một mối Thành tâm tu luyện tự mình minh.	

MÃU ÁI 62

*Thế gian phân cách thứ ngôi
Thiên Đàng chẳng có ai tồi hơn ai
Người người tự sửa lầm sai
Thiên đài thẳng cảnh an bài phân minh.*

Vì sự phân cách lẫn nhau cho nên nó mới xảy ra những sự ngộ nhận, như: khôn hiếp đại, mạnh hiếp yếu, phần uất rồi mới đem tâm sát phạt lẫn nhau; còn sự công bằng của Trời Phật đều đối xử bình đẳng, vì vạn linh đều cấu tạo bởi chơn điển thanh không, rồi sẽ quy nguyên về không động hòa giải.

*Chẳng ai cao thấp ai tài
Chung quy chỉ có phân hai đạo đời
Đạo thời thanh tịnh nơi nơi
Đời thời phân cách lập lời giả chơn.*

Mỗi người đều có một sự sáng suốt riêng biệt để tự bảo vệ lấy bản thân, tùy theo nhu cầu của cơ thể; còn về phần hồn thì lúc nào cũng không muốn tiếp xúc với sự hôi thối, dơ bẩn và ước được hưởng sự thanh cao, sáng suốt và những mùi vị thanh hương.

*Thế gian trăm néo trăm đường
Chung quy cũng phải tự lường không không
Tuy rằng tạo bởi Hóa Công
Nhơn sanh cũng phải tự phòng giải tâm.*

Mọi sự xuất hiện ở mặt tiền đều quan trọng, nhưng kết quả nó cũng chẳng còn giá trị sau khi biến thể quy nguyên về thanh điển không không của nó, như: vui rồi hết vui, buồn rồi hết buồn, quý rồi hết quý. Tất cả đều phải trung hòa nơi giới chuyển luân.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – Sài Gòn ngày 29/1/1972)



Danh Sách Bạn Đạo Phát Tâm Ấn Tổng Kinh Sách, Đặc San Vô Vi, DVD

1. Vo Truong	Cali	\$100.00 USD
2. Lang Ngo	Cali	\$50.00 USD
3. Dương Ngọc Cẩm	Oreg	\$500.00 USD

Mọi phát tâm đóng góp liên hệ đến việc ấn tổng xin vui lòng liên lạc về email :
kinhsachvovi@gmail.com

Phát Tâm Ấn Tổng Xin Điền:

- Tên Họ :
- Địa chỉ :
- Email :
- Điện thoại :
- Phát tâm số tiền :USD, CAD, EUR, AUD, Đồng
- Check money order xin đề: **VoVi Friendship Association of New York**

Và gửi về địa chỉ:
VoVi New York
118 Pheasant Cir.
Brentwood, NY 11717

Kính thư,
Ban Kinh Sách



Lưu Ý: Bài viết cho mục “Sinh Hoạt Bạn Đạo Thế Giới” không ngoài mục đích giúp bạn đạo địa phương thông tin tới cộng đồng Vô Vi. Những tin tức này không phản ảnh quan điểm của Tuần Báo Vô Vi. Ban Biên Tập Tuần Báo Vô Vi hoàn toàn không chịu trách nhiệm về nội dung của các bài viết này.



CƠN ĐAU TIM VÀ NƯỚC

Bạn có biết bao nhiêu người nói rằng họ không muốn uống bất cứ gì trước khi đi ngủ bởi vì nó làm cho họ sẽ phải thức dậy trong đêm. Tôi hỏi bác sĩ tại sao mọi người cần phải đi tiểu nhiều vào ban đêm. Bác sĩ tim mạch trả lời: Trọng lực giữ nước ở phần dưới của cơ thể bạn khi đứng thẳng (*chân sừng lên*). Khi bạn nằm xuống và phần cơ thể dưới cố gắng đạt mức cân bằng với thận rồi thì thận thải nước ra vì nó dễ dàng hơn. Điều này sau đó liên quan với vấn đề cuối cùng ! Tôi biết bạn cần lượng nước tối thiểu để giúp tẩy sạch các độc tố ra khỏi cơ thể của bạn nhưng điều này hoàn toàn mới đối với tôi.

Thời gian chính xác để uống nước... Rất quan trọng. Từ một chuyên gia tim mạch ! Uống nước tại một thời điểm nhất định, tôi đã hóa hiệu quả của nó trên cơ thể :

- 2 ly nước sau khi thức dậy, giúp kích hoạt các cơ quan nội tạng.
- 1 ly nước 30 phút trước bữa ăn, giúp tiêu hóa.
- 1 ly nước trước khi tắm, giúp giảm huyết áp.
- 1 ly nước trước khi đi ngủ, tránh đột quỵ hoặc nhồi máu cơ tim.

Bác sĩ còn cho tôi biết rằng: uống nước vào giờ đi ngủ cũng sẽ giúp ngăn ngừa chuột rút ở chân vào ban đêm. Cơ bắp chân của bạn đang tìm cách hấp thụ nước khi chuột rút và đánh thức bạn.

Bác sĩ Virend Somers, chuyên gia tim mạch của Bệnh viện Mayo, tác giả đứng đầu của báo cáo trong ngày 29 tháng 7 năm 2008, một ấn bản của Tạp chí American College of Cardiology, nói về Aspirin: Hầu hết các cơn đau tim xảy ra trong ngày, thường vào khoảng giữa 06g00 và trưa. Có một cơn vào ban đêm, khi trái tim đứng yên có nghĩa là một cái gì đó bất thường xảy ra. Somers và các đồng nghiệp của ông đã làm việc trong một thập kỷ cho thấy rằng ngưng thở khi ngủ là phải tìm nguyên do.

Nếu bạn uống một viên Aspirin hoặc Aspirin của trẻ em một ngày một lần thì nên uống vào ban đêm. Lý do :

Aspirin có 24 giờ "chu kỳ nửa (rửa?) phân rã "; do đó, nếu hầu hết các cơn đau tim xảy ra trong những giờ rất sớm của buổi sáng, Aspirin sẽ mạnh nhất trong cơ thể của bạn.

- Tại sao giữ Aspirin cạnh bạn? Đó là cho cơn đau tim. Có những triệu chứng khác của một cơn đau tim, bên cạnh nỗi đau trên cánh tay trái. Người ta cũng phải nhận thức được một cơn đau dữ dội trên cằm cũng như buồn nôn và tiết ra rất nhiều mồ hôi. Tuy nhiên, những triệu chứng này cũng có thể xảy ra ít thường xuyên hơn. Lưu ý : Có thể KHÔNG có đau ngực trong một cơn đau tim.
- Đa số người (*khoảng 60%*) có một cơn đau tim trong khi ngủ, họ đã không thức dậy. Tuy nhiên nếu nó xảy ra, cơn đau ngực có thể đánh thức bạn từ một giấc ngủ sâu. Nếu điều đó xảy ra, ngay lập tức bỏ 2 viên Aspirin vào miệng và nuốt với một chút nước.
- Sau đó, Gọi 911- Điện thoại cho người hàng xóm hoặc thân nhân sống rất gần. Nói "Tôi đau tim !" - và nói rằng bạn đã uống 2 viên Aspirin. Ngồi trên một chiếc ghế dựa hoặc ghế bành gần cửa trước và chờ họ đến và...KHÔNG NẪM XUỐNG !

Một chuyên gia tim mạch đã tuyên bố rằng nếu mỗi người khi nhận được e-mail này mà chuyển cho 10 người thì có thể có một mạng sống được cứu ! Tôi đã chia sẻ tin này. Còn anh chị thì sao? Hãy chuyển thông điệp này. Có thể cứu sống mạng người ! Cảm ơn bạn đạo HV đã chia sẻ tin này cho KVC.

Kính thưa bạn đạo,

Khi Thượng Đế sanh ra con người Ngài đã an bày cho chúng ta tất cả? Tùy thuộc vào nhân duyên của mỗi người, mà Ngài vạch ra chương trình học hỏi trong trọn kiếp nhân sinh? Đồng thời Ngài đặt cho chúng ta vào

một vị trí thích hợp, để thọ hưởng hay đền bù những gì tạo ra trong quá khứ, hầu tiếp tục con đường tiến hóa còn dang dở? Trong Mẫu Ái # 31 Đức Thầy dạy rằng: **"tình thương của Cha Mẹ và Trời Đất vẫn chia đều cho nhơn loại"**, nhưng thọ hưởng được bao nhiêu, tôi nghĩ còn tùy thuộc vào số mạng của mỗi người? Trong sách Địa Ngục Du Ký dạy luật nhân quả tuần hoàn báo ứng không sai. Nếu trong quá khứ khéo tạo nhân lành thì ngày nay gặp nhiều may mắn, thuận cảnh thuận duyên tu hành, thực thi công quả đóng góp cho đời, và lập hạnh công trình phục vụ đạo pháp cho đến ngày công viên quả mãn. Còn ngược lại làm điều gì không đúng thì luật nhân quả báo ứng, cho rơi vào hoàn cảnh trái ngang nghiệt ngã thì không ai có thể cưỡng lại được? Vì lòng từ bi Đức Thầy thường khuyên là hãy **"tha thứ thương yêu"** cho những ai lâm vào cảnh lỗi lầm khôn khổ, và không nên có thành kiến với ai mà tự buộc lấy mình. Cố gắng làm tròn bổn phận mình là tu tâm sửa tánh, hài lòng với hoàn cảnh hiện tại, tự tạo thiện duyên luôn luôn bình tâm quan sát sự việc xảy ra chung quanh với một tấm lòng thông cảm vị tha.

Hành giả Vô Vi tin tưởng vào sự an bày của Cha Trời là giàu nghèo có số, vinh nhục có phần, còn việc sanh tử không ai có thể thay đổi được? Đức Thầy dạy **"một điều có thể thay đổi là tu tâm sửa tánh..."** thực hành Nhân Đạo để làm tròn bổn phận của mình đối với nhân quần xã hội. Về Nhân Đạo thì tôi nhớ đến bốn câu thơ Đức Phật Tế Công dạy như sau: **"Đạo lớn truyền thiên hạ - Muôn sầu tan biến ngay - Nghìn vui không giới hạn - Khắp chốn thấy Như Lai"**. Đồng thời Thánh nhân cũng có dạy rằng: **Làm vua hiếu Đạo thì quốc gia phú cường, làm quan hiếu Đạo thì thần dân an cư lạc nghiệp, làm dân hiếu Đạo thì xã hội lành mạnh trật tự quy củ, trong gia đình mọi người đều hiếu Đạo thì vợ chồng con cháu thương yêu đùm bọc lẫn nhau...Nếu ai vượt ra ngoài đạo lý đó là lỗi Đạo"**.

Trong Pháp lý Vô Vi Đức Thầy của chúng ta dạy **"Đạo là con đường"**. Cơ thể con người cấu trúc xương sống đứng, đầu đội Trời chân đạp Đất, vì mê trần nên đường thiên xích lu mờ không thể cảm thông Trời Đất. Thực hành Pháp lý Vô Vi đường thiên xích từ từ phát triển rộng ra, cho Nhân Đạo nối liền Thiên Địa, gọi là Thiên Địa Nhân? Đức Thầy dạy rằng: **"Lúc đó mới thấy phần Hồn là chịu trách nhiệm giữa Trời Đất"**, và **"người đạo tu nói là chấm sáng phát ngay trung tâm chân mày, đó gọi là Mâu Ni Châu phát triển lên hòa hợp tinh ba vũ trụ, tinh khí đầy đủ biến thể thành cơ thể, nhỏ hơn gọn gàng hơn gọi là Hồn, Hồn xuất ra khỏi bản thể bất cứ lúc nào học đạo vô cùng ở bên trên, đem nguyên khí của Trời Đất vào thanh lọc**

cho bản thể...", còn đang ngưng lắng trong bể khổ trầm luân, đường thiên xích mong manh như dây kim tuyến, nói rộng thành cột ánh sáng trong lãnh huyền diệu, màn vô minh tan biến dần thì sự thanh tịnh sáng suốt lại trở về với hành giả nhiều hơn lúc chưa tu.

Đức Thầy dạy: **"Pháp lý Vô Vi có đường lối rõ ràng, có Soi Hồn, có Pháp luân Thường chuyển: Pháp Soi Hồn của VôVi tập trung tập trung khối thần kinh chính giữa chân mày là để dẫn tiến phần Hồn hòa hợp với tinh ba của vũ trụ mà tiến hóa; Còn Pháp luân Thường chuyển là để lấy nguyên khí của Trời Đất giải phần ô trược trong nội tạng, nhiên hậu Âm Dương mới tương hội, nếu hợp nhứt mới phát sáng, âm thanh thay đổi, tánh tình thay đổi, vạn sự thay đổi trong ta, lúc đó tự động không dám làm gì sai quấy, giữ tâm thanh tịnh để tu tiến thôi"**.

Kính thưa bạn đạo,

Nhìn ra xã hội muôn sắc muôn màu, tôi thâm mơ ước một tương lai tươi sáng, nên không ngừng phấn đấu để vươn lên, phải va chạm nhiều vấn đề trong cuộc sống, luôn đối diện với vui buồn lẫn lộn, sướng khổ thăng trầm làm nẩy sanh thất tình lục dục...Sự kích động phản động này khiến cho tham sân si không ngừng dậy động trong tôi, làm quên mất con đường trở về nguồn cội. Nhờ thực hành Pháp lý Vô Vi tôi mới có cuộc sống lạc quan, nhưng đến khi đau ốm tinh thần mệt mỏi...gặp chút nghịch cảnh là tam bành lục tặc trong tôi muốn nổi loạn. Biết mình tu hành chưa tới đâu, nên phải ráng thực hành pháp khứ trược lưu thanh, dẹp bỏ cái ta hạ mình học hỏi với tất cả, và đem về tự xét mình mà chừa bỏ tánh hư tật xấu.

Đức Thầy dạy **"đêm đêm tham thiền"**, ngày lo **"niệm Phật thường niệm vô biệt niệm và chỉ nhớ niệm Phật không nhớ một điều gì khác"**, nếu có tạp niệm xen vào thì bình tâm niệm Phật và quan sát nó như tiếp một người quen. Nhờ xuất Hồn đánh lễ Phật học đạo, lúc niệm Phật là hồi quang phản chiếu đại trí thanh cao xuống bản thể, như dùng gương trí huệ đoan lia phiền não, giúp cho chơn tâm thanh tịnh hầu nhận diện ra tất cả chỉ là nhân duyên giả hợp, vì có quan hệ trong quá khứ nên đến vãng lai, như **"nắng rồi hết nắng, mưa rồi hết mưa, khổ rồi hết khổ, sướng rồi hết sướng, vạn sự cũng quy hoàn không không, nhưng bất buộc phải xuyên qua sự kích động của thể sanh"**.

Đức Thầy dạy rằng **"Hoàn cảnh là ân sư giáo dục chúng ta từ giây từ phút"...**Hình như Đức Thầy muốn dạy chúng ta hãy chấp nhận **sự kích động của thể sanh**, và sáng suốt vận dụng nó như một phương tiện chuyển

hóa cho tâm chúng sanh trở về tâm Phật? Trong sinh hoạt hằng ngày phải học hỏi để mưu cầu sự sống, khiến tâm phân sáu ngã chạy theo ngoại cảnh động loạn...Đức Thầy dạy: **"người tu Vô Vi dứt khoát không lâm vào hoàn cảnh tình tiền duyên nghiệp nữa, thức tâm thanh tịnh trở về chơn giác..."**, cho sáu ngã dần dần hồi nguyên trở về chơn tâm thanh tịnh, sáng hòa vào khối đại thanh tịnh. Khi thức hòa đồng là đại trí khai mở thì bộ đầu trống không lớn rộng mới nhận thức ra **bức tranh Trời tự nhiên hồn nhiên**, an vui thanh nhẹ giống như mình đang tham dự Đại hội Vô Vi Quốc Tế.

Hằng năm Bề Trên ân ban cho hành giả Vô Vi có Đại Hội Quốc Tế. Có bạn đạo cho tôi biết: tu một thời gian xuất Hồn đánh lễ Phật học đạo, thì có Long Thần Hộ Pháp xuống hỗ trợ? Kể từ đây Long Thần Hộ Pháp luôn kề cận bên trên, và quan tâm mọi chuyển biến trong tâm tư của hành giả, vì thế chúng ta phải hướng thượng tu hành thế nào, để không phụ hạnh nguyện của các Ngài. Nghe nói mỗi lần hành giả đi đại hội thì Long Thần Hộ Pháp cũng theo hộ tống, đến nơi chư Vị bay thẳng lên trên, xếp thành vòng tròn chung quanh khối thanh quang, quay mặt châu vào hỗ trợ cho đại hội. Trong thời gian đại hội mỗi hành giả nở đóa tâm hoa dâng Trời cúng Phật, nên nhìn vào hội trường Đại Hội Vô Vi, thấy giống như ao sen với trăm hoa đua nở? **"Đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu"**, sự thành tâm này hội tụ thành cộng đồng điển quang thanh nhẹ, nên được Bề Trên quang chiếu ân độ cho đại hội thành công, và mỗi hành giả đều được cộng hưởng, rồi lấy đó làm hành trang về nhà tiếp tu tiến.

Ban tổ chức đại hội có nhiệm vụ soạn ra chương trình dâng lên Bề Trên, để bạn đạo về đây lấy đó làm đề tài học hỏi lẫn nhau, hầu phát huy đạo tâm trong mỗi hành giả. Trong thời gian sinh hoạt đại hội đôi khi chương trình có chút lệch lạc, không đúng với tinh thần đại hội đề ra làm cho điển quang loãng đi...Ban tổ chức có nhiệm vụ hướng dẫn cho mọi sinh hoạt trở về với chương trình, thì sự thanh tịnh lại về với mọi người. Điều này cho thấy Đạo là ánh sáng chơn lý không thể diễn tả bằng lời nói hay văn tự, chỉ có thực hành pháp lý Vô Vi **"minh tâm là hiểu sự sai lầm của chính mình mà tự sửa..."**. Từ từ khai tâm mở trí mới nhận thức ra vạn sự trên đời chỉ là nhân duyên giả hợp, như mây trên trời vẫn trôi, và dưới đất muôn loài vạn vật lúc nào cũng sinh động để điều luyện người tu. Lúc bấy giờ thân khẩu ý không còn gieo nhân tạo nghiệp, quay về Phật Pháp hướng cội vô sinh, để hành giả thực thi trọn vẹn chơn lý của Tổ Thầy là Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

Đức Thầy dạy: **"tâm hồn chúng ta thức giác bằng lòng vượt cảnh đời bước vào đạo, dốc lòng tu tiến giải nghiệp tâm, dứt chủ kiến, dẹp bỏ thất tình lục dục, thực hành tự nhiên nó phải đi tới sáng lạn, như vậy mới là cảm thức được ánh sáng đại bi của càn khôn vũ trụ trợ giúp cho phần Hồn tiến hóa"**. Trong băng Đức Thầy còn khuyên **"ngoài giờ thiền hành giả Vô Vi nên tập thêm pháp Soi Hồn"**, thường bế ngũ quan gom thần nhìn thẳng ngay trung tâm giữa hai chân mày để khai triển trực giác hướng vào trung dung. Khi hành giả trở về trung dung đại đạo thì bình tâm, không còn dị biệt thấp cao, phân chia phải trái và chấp trước vọng sau...Nhờ tâm bình trước **"bức tranh Trời tự nhiên hồn nhiên"**, nên huynh đệ tỷ muội chúng ta mới có thể làm chủ tư tưởng, chế ngự cảm xúc hầu vượt qua mọi trở ngại, và chấp nhận thân bịnh để lập hạnh tiến hóa.

Kính thưa bạn đạo,

Trước kia Vô vi có phổ biến tài liệu mỏng tựa là TỬ VÔ LƯỢNG TÂM. Tôi xin trích vài đoạn để bạn đạo có dịp xem lại: Trong guồng máy phức tạp của con người, có cái tâm vô cùng dững mãi. Tâm chứa đựng một kho tàng đức hạnh và một hầm tặc xấu. Người biết vun bồi đức hạnh là một phước lành cho nhân loại. Kẻ bị tặc xấu chi phối là một đại họa. Những ai có chí hướng trở thành bậc vĩ nhân cao thượng và hữu ích...và những ai muốn tận dụng cơ hội quý báu được sanh làm người, đều hết sức gia công gội rửa những tặc xấu còn lại và phát triển những đức hạnh đang ngủ ngầm trong tâm. Khai thác hầm mỏ kim cương, mỏ dầu vv...con người phải tốn hao biết bao tiền của và công lao...Nhưng để khai thác kho tàng vô giá đang ngủ ngầm bên trong con người, ta chỉ cần kiên trì cố gắng và nhẫn nại gia công. Mỗi người, dầu trai dầu gái, sang hay hèn, đều có thể cố gắng và nhẫn nại để thâm nhập sự nghiệp quý báu kia.

Thứ nhất : Nghịch nghĩa với sân hận, ác ý, thù oán, oán ghét. Đức Phật dạy rằng :**"Không thể lấy oán thù để diệt sân hận, chỉ có tâm Từ mới dập tắt lòng sân"**. Không những dập tắt được lòng sân, tâm Từ còn diệt trừ các mầm tư tưởng bất thiện đối với người khác. Người có tâm Từ không khi nào nghĩ đến sự làm hại, làm giam giá trị hoặc bài xích ai, không bao giờ sợ ai, cũng không bao giờ làm ai sợ. Tâm Từ phải được rải khắp cho mọi chúng sinh, phải bao trùm vạn vật. Tâm Từ bao la rộng rãi, đồng đều, đối với chính mình cũng như đối với những người thân cận, những người không quen biết và những người có ác cảm với mình. Tâm Từ đậm đà như tình thương của một bà từ mẫu đối với đứa con duy nhất.

Thứ nhì: Hung bạo là một tật xấu khác đã gây biết bao tội ác và những điều tàn bạo trên thế gian. Tâm "Bi" là vị thuốc có thể tiêu trừ bệnh hung bạo. Bi là động lực làm cho tâm rung động trước sự đau khổ của người. Đặc tánh của tâm Bi là ý muốn giúp người khác thoát khỏi một cảnh khổ. Lòng người có tâm "Bi" thật là mềm dịu, hơn cả những đóa hoa mềm. Ngày nào chưa cứu giúp được kẻ khác, người có tâm Bi không thể thỏa mãn. Chính do nơi tâm Bi mà con người có thể hoàn toàn vị tha trong khi phục vụ. Người có tâm Bi không sống cho mình, mà sống cho kẻ khác và luôn luôn tìm cơ hội để giúp cho đời, nhưng không bao giờ mong được đền ơn đáp nghĩa "...

" Thứ ba: Ganh tỵ là chất độc cho cơ thể, vừa là động lực thúc đẩy con người vào những sự tranh đua như bản và những cuộc tranh chấp hiểm nguy. Phương thuốc nhiệm mầu và công hiệu nhất để trị bệnh ganh tỵ là tâm "Hỷ". Đức tính cao thượng thứ ba trong Tứ Vô Lượng Tâm là Hỷ, vui. Hỷ không phải là trạng thái thỏa thích suông, cũng không phải cảm tình riêng đối với người nào. Hỷ là lòng vui thích trước hạnh phúc của người khác và trước sự thành công của mọi chúng sanh. Ganh tỵ là kẻ thù trực tiếp của tâm Hỷ. Hỷ là cái vui làm tiêu tan lòng ganh tỵ. Ganh tỵ có sức phá hoại vô cùng nguy hiểm. Có nhiều người lấy làm khó chịu, bức tức, khi thấy hoặc nghe nói người khác thành tựu mỹ mãn một công việc, thấy người thất bại thì vui... Chính người có tâm Hỷ trực tiếp hưởng nhiều lợi ích do tâm ấy đem lại...Về một phương diện khác người có tâm Hỷ không bao giờ làm trở ngại tiến bộ và khuấy rối sự an lạc của ai."

"Thứ tư: Bám víu vào những gì ưa thích và bắt toại nguyện với những điều không vừa lòng, làm cho tâm mất bình thản. Do sự phát triển tâm "Xả" khiến cho hai tệ đoan trên sẽ bị tiêu diệt dần dần. Trong bốn đức tính cao thượng của tâm Xả là: trông thấy đúng đắn, nhận định chân chánh hoặc suy luận vô tư, không luyến ái cũng không ghét bỏ, và không ưa thích cũng không bắt mãn. Trong Túc Sanh Truyện (Jataka) chép rằng : trong hạnh phúc, trong phiền não, lúc thăng, lúc trầm ta phải giữ tâm như đất. Cũng như trên đất ta có thể vớt bất luận vậy gì, dầu chua, dầu ngọt, dầu sạch, dầu dơ, đất vẫn thản nhiên, một mực trở trơ. Đất không giận cũng không thương. Người có tâm Xả đối xử đồng đều, không thấy khác biệt giữa người tội lỗi và bậc thánh nhân. Như hoa sen, từ bùn dơ nước đục vượt lên trên bao quển rũ của thế gian...Người có tâm Xả luôn luôn sống trong sạch, tinh khiết, yên tĩnh và an vui. (Hết phần trích...)

Kính thưa bạn đạo,

Đức Thầy dạy: **"tu cho đoạt được luồng điện phản chiếu khắp châu thân thì sự mù quáng cũng chẳng còn lưu trú được nơi nội tâm, sự nhẹ nhàng thanh lịch sẽ đem đến cho phần hồn mãn nguyện"**. Nhờ thực hành PLVV giúp cho phần hồn làm tròn đại nguyện giáo hóa vạn linh trong bản thể đồng thức giác, đồng thời bản thể cũng làm tròn đại hạnh hỗ trợ cho Linh Hồn thức tâm. Đến lúc không còn gì vướng bận trong tâm hồn thì **"lòng có riêng mới gọi thần"**, khi Linh Hồn trở về thiên tánh thanh cao học từ bi và thực hiện từ bi của Đức Cha Trời? Đức Thầy còn dạy rằng **"thông cảm tâm linh thì vạn sự sẽ thành"**, khi tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ô, dục...không gọn sóng lãng tăng trên biển trí là **"biển cho lặng Minh Châu mới hiện"**. Khi Vía và vạn linh đồng thức giác mới học lập hạnh hi xả từ Địa Mẫu?

Nhứt Âm nhứt Dương chi vi đạo. Âm Dương quân bình đồng sáng, đức hạnh không rời, tịnh giác hội đủ thì Hồn Vía hiệp nhứt bền chắc như kim cương, dầu có rơi vào nghịch cảnh vẫn lung linh tỏa sáng. Đức Thầy dạy **"cơ tạng êm ả trật tự thì tòa sen chúng ta, ngũ sắc ngũ quang bừng sáng đưa phần Hồn tiến hóa"**. Khi tam công tứ lượng đầy đủ, chơn tâm thanh tịnh, đường thiên xích phát triển rộng tỏa sáng khắp châu thân. Nhờ pháp luyện thành được gọi là pháp thân, và pháp thân từ thân xác tinh luyện có hình vóc giống như hành giả. Những Vị tu hành đắc đạo dầu thân xác trở về với cát bụi, nhưng pháp thân vẫn tồn tại mãi với thời gian, như chư vị Cô Phật từ thuở xa xưa cho đến ngày nay, pháp thân các Ngài vẫn thị hiện khắp nơi nơi gọi là Kim Thân bất hoại? Với Ngọc Như-ý này, các Ngài phân thân khắp nơi cứu độ quần sanh như Đức Vi Kiền.

Năm 1982 Đức Thầy quang lâm tới thành phố Portland, Ngài giảng cho cộng đồng Việt Nam tại đây hai buổi thuyết pháp, thời gian còn lại Thầy dành để tiếp riêng bạn đạo tại nhà, chăm cứu trị bệnh cứu khổ ban vui, hồi âm thư từ vãng lai và trả lời điện thoại bạn đạo khắp nơi gọi về...Hình như, nơi nào có hiện diện Đức Thầy thì nơi đó muôn loài vạn vật cảm nhận được tình thương của Ngài? Trong thời gian Đức Thầy tới nhà tôi mọi người đều cảm thấy an vui thoát tục, ngay cả chậu rau húng trồng ngoài hiên cũng mọc những lá to như lá dâu tằm ăn và tươi tốt lạ thường, đến khi Thầy rời khỏi nơi này thì chậu rau trở lại bình thường. Tôi có mời bạn bè tới xem, họ nói chậu rau này cũng cảm nhận được từ quang của Ngài.

Ngoài ra, trong thời gian tại TP Portlanh, Đức Thầy có giúp cho bạn đạo giải quyết một vấn đề trong vô vi. Như trường hợp gia đình bạn đạo H. có mấy con vào

trường học, rồi theo bạn bè rủ rê đi học môn võ gì đó ? Anh Chị H. kể lại là về nhà tối nào các cháu cũng xuống tầng dưới (basement), đốt ba nén hương, nhắm mắt lại niệm những câu thần chú rồi đi quyền như những võ sinh thuần thực. Anh chị H sợ làm ảnh hưởng việc học các cháu nên trình lên nhờ Đức Thầy giúp đỡ, Thầy vui vẻ dạy: không sao đâu về sớm chút lễ vật tới xin người ta, rồi tôi đi theo nói chuyện với Ông Tổ là yên. Anh chị H. thưa: như vậy chúng con về mua lễ vật rồi tới đây rước Thầy? Đức Thầy tươi cười nói Anh Chị cứ đi rồi tôi sẽ đi với Anh Chị, làm việc trong vô vi mà. Anh chị H. vui mừng ra về chuẩn bị các thứ để làm theo lời dạy của Đức Thầy. Còn riêng tôi vì chưa hiểu nên có chút suy tư?

Hình như Đức Thầy muốn dạy cho chúng tôi bài học về điển giới vô vi? Nên xuống tới California Ngài liền gọi điện thoại trở về, nói Thầy sẽ về thăm các con trong giờ thiên khuya nay. Nhà chúng tôi lúc đó chỉ còn lại hai bạn đạo là anh chị NQH và gia đình chúng tôi. Nghe điện thoại xong mọi người vui mừng, chuẩn bị ăn cơm và đi ngủ sớm để khuya dậy thiên đón Thầy trong điển giới. Quả đúng như lời Thầy đã dạy, đêm hôm đó mọi người ngồi thiền thanh nhẹ, linh ảnh Đức Thầy nhỏ nhắn ngồi phía trước tòa sáng khắp phòng. Lúc bấy giờ chúng tôi mới tin Đức Thầy làm việc trong vô vi là có thật. Với "Tình Thầy Tận Độ", sau đó gia đình chúng tôi được Đức Thầy ân độ rất nhiều. Tiện đây tôi xin được nêu lên hai trường hợp cụ thể để bạn đạo tường lãm:

Trường hợp thứ nhất: vào năm 2006 tôi mua vé máy bay về VN thăm Má đang lâm trọng bệnh. Còn vợ tôi thì ở lại Mỹ đi làm, khi nghe tin Má đau nặng, nên gọi điện thoại cầu Thầy giúp đỡ...Qua sáng sớm hôm sau tôi vào đứng bên giường thì Má tôi hỏi: có phải con là học trò của Thầy Tám không? Tôi trả lời: dạ phải có chi không Má? Má tôi nói: hồi hôm này Thầy Tám tới dạy Má niệm Phật và cho thấy lúc Má chết nằm trên bộ ván nhà trên mặc áo dài màu vàng cam? Thú thật với bạn đạo là gia đình chúng tôi theo đạo thờ cúng Ông Bà, khi mãn phần thường nhập quan với bộ áo dài truyền thống. Má tôi mất ngày 30 tháng 9 năm 2006 hưởng thọ 89 tuổi, lúc lâm chung có đứa cháu gái gọi Má tôi bằng cô tu theo Phật giáo, em này đã âm thầm sắm cho Má tôi bộ đồ dưỡng già theo Phật giáo để mặc vào lúc nhập quan. Nhờ thế mà những gì Thầy cho Má tôi thấy trước kia trở thành sự thật.

Trường hợp thứ hai: Má vợ tôi vào khoảng 96 tuổi tinh thần có phần sa sút, nên ban đêm thỉnh thoảng có

phần thiêng liêng tới quấy phá...Gia đình tìm đủ mọi cách chữa trị mà bệnh tình vẫn chưa thuyên giảm. Anh Chị bên nhà còn mời Thầy về lập đàn làm phép giải trừ, và cũng có thỉnh quý Thầy tới tụng kinh cầu cho tiêu tai giải nạn nhưng căn bệnh cũng không thấy bớt...Bệnh kéo dài gần một năm, thấy sức khỏe Bà Cụ ngày thêm mòn mỏi nên chúng tôi cầu Thầy...Trên điện thoại Đức Thầy hoan hỷ dạy các con ráng tu Thầy sẽ giúp cho...Thì ngay trong đêm hôm đó, bên nhà Má chúng tôi đang nằm ngủ trên giường vùng vẫy như bị ai bóp cổ, bỗng dưng Bà ngồi bật dậy quỳ xuống đất vừa lạy vừa nói Thầy của C.T. tới cứu Má...Kể từ đêm hôm đó bệnh không còn tái phát, và cũng từ đó Bà Cụ biết niệm Phật, đến ngày 27 tháng 10 năm 2006, lúc 3 giờ khuya Bà Cụ nằm ngủ trở mình ho một tiếng rồi ra đi, hưởng thọ 98 tuổi.

Tiện đây tôi xin thưa thêm một chút nữa để quý bạn đạo thấy sự huyền diệu: là trong thời gian đó Đức Thầy đang du thuyết bên ngoại quốc, còn Má chúng tôi ở Việt Nam...Lúc đó Đức Thầy không hỏi là Má chúng con như thế nào và đang ở nơi đâu? Ngài vẫn có thể cứu độ cho hai Cụ một cách vi diệu, **"Thật là Phật Pháp vô biên"**. Nhân dịp này chúng con xin cuối đầu tạ ơn Tổ Thầy đã cứu rỗi cho linh hồn hai đấng sanh thành của chúng con, và ban từ quang hóa giải phần nặng nề trên thân xác, hầu giúp cho Mẹ chúng con được nhẹ nhàng trong giờ phút lâm chung, nên đám tan của hai Cụ được nhiều người khen là thanh nhẹ và không có mùi. Con còn nhớ năm đó về thọ tang Mẹ ruột và sắp tới ngày về Mỹ thì Mẹ vợ con qua đời, nên con được thay mặt cho vợ tiếp tay cùng Anh Chị thọ tang cùng Nhạc Mẫu. Con cũng xin thành kính tri ơn Tổ Thầy đã an bài cho chúng con có cơ hội báo hiếu cùng hai đấng Từ Mẫu.

Tất cả trên đây là dựa theo lời giảng dạy của Cha và Tổ Thầy, với sự học hỏi kinh nghiệm bạn đạo và tham khảo trong kinh sách vv...Tôi xin khai triển theo sự hiểu biết thô thiển của mình và trân trọng trình bày lên đây để bạn đạo nghiên cứu, nếu có điều chi sai sót xin Huynh Đệ Tỷ Muội lượng tình tha thứ cho.

Ngày 1 tháng 6 năm 2017

Kính thư,

Không văn Cúc

Ghi chú: Những chữ đậm nét là chép lại lời dạy của Tổ Thầy hoặc trích ra từ trong sách.



Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gửi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thấm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỬI THẦY TỪ VIỆT NAM

L T, ngày 16/6/99

Kính Đức Thầy,

Đầu thư con kính chúc Đức Thầy mãi mãi được mạnh khỏe để chúng con được thấy Thầy và nghe lời Thầy giảng.

Kính Thầy, "ngày ngày khó qua, rồi ngày ngày cũng qua.. một số người còn ăn cơm chan với nước mắt".

Thầy cảm động rồi nước mắt Thầy chảy dài trên má, nhìn Thầy khóc rồi nước mắt con nó cũng vọt trào ra, vì Thầy ơi! Con là một trong những người lâm vào hoàn cảnh đó. Con là một giáo viên vì quá đói nghèo nên phải xin nghỉ việc từ năm 1992 (con phục vụ cho nghề 20 năm). Ra đời con bốn ba để kiếm tiền nuôi sống một cháu trai năm nay đã 25 tuổi, bị khuyết, và 3 cháu còn trên đà ăn đi học! Tưởng đâu cuộc sống ổn định không ngờ đến năm 1996, nghịch cảnh đến với con. Con lấy gạo bỏ cho mọi người bán, họ nợ con, không có khả năng chi trả. Con nợ người khác, cũng không trả được. Con cầm cự buôn bán tiếp 2 năm để trả nợ, nhưng không được. Họ quấy phá và chửi con, con phải đành lòng mang tiếng lừa đảo (số tiền là 70 triệu VN), bỏ nhà ra đi gửi lại 4 đứa con còn ăn học cho bà ngoại (trên 70 tuổi) để vào Nam, hầu kiếm sống và kiếm tiền chi trả công nợ. Nhưng rồi nơi đất khách quê người, con không buôn bán gì được, kiếm việc làm thì không có (vì con đã 50 tuổi). Con đành bỏ tay và niệm Phật cầu nguyện sao cho con có cơ may để được đoàn tụ thấy mặt các con, cha mẹ già và mọi người thân quen.

Thầy ơi! Quả tim con nó có tình, sao đồng tiền vốn nó vô tình. Nó quay mặt ra đi để rồi con mang lấy cái nghiệt ngã của đời. Con ngồi đây, một ước mơ trong tâm tay con "Mong ngày đoàn tụ". Nhưng Thầy ơi! Bên cạnh đó con lại là một trong những người được may mắn gặp được Pháp Thầy trao

cho, lòng con lại ấm lại và vui lên, sự tu hành của con lại đạt dào dâng lên tột độ.

Lời Thầy vắng vắng "Thượng Đế không bao giờ bỏ các con, các con phải cố gắng tu từng khắc, từng giờ...". Thầy đó, Pháp đó, bạn đạo chung quanh ta ở VN và ở Hải ngoại ... không ai bỏ rơi con. Một niềm tin yêu tràn đầy dâng lên, cái tuyệt vọng nó biến mất. Con cười vui một mình, vào một ngày nào đó không xa "ánh bình minh ló dạng", phải không Đức Thầy. Con đã làm quen được các bạn đạo ở Thủ Đức và Long Thành. Một tuần con đến chung thiền 2 lần tại nhà anh chị L. Ở đó nó xóa đi cho con được cái mặc cảm "Đói nghèo và nợ nần túng quẫn".

Kính Đức Thầy ! Con được ân ban trong giờ phút lâm nạn : chị bạn tu pháp môn "Tịnh Độ" cho con ở riêng một ngôi nhà có vườn rất thanh tịnh, nên con hành pháp rất yên. Chị còn cho con gạo. Con ăn tạm với rau ngoài vườn rồi cũng qua một ngày.

Kính Đức Thầy! Những lời con đã viết đến Đức Thầy, phải chăng đó là nghiệp quả hay là do con ngu muội gây nên, làm cho cha mẹ, con cái và mọi người khổ ? Xin Đức Thầy cho con lời dạy bảo để con tu tiếp đoạn đường còn lại đến mãn kiếp người.

Con,
N T T

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

Montréal ngày 28 tháng 8 năm 1999

T T,

Thầy vui nhận được thư con đề ngày 16 tháng 6 năm 1999 được biết con đang lâm vào cảnh nhồi quả khổ tâm. Mỗi ngày đều nhìn thấy Trời Đất mà không biết được giá trị nguyên khí của Trời Đất đã nuôi dưỡng con cho đến ngày hôm nay. Buôn bán và bị lường gạt đi đôi thì mới thấy rõ tình người đen bạc và thất tín tham lam, cuối cùng cũng phải ra đi với hai bàn tay trắng. Của thiên trả địa là vậy, chẳng

ai mang được một đồng xu ra đi, chỉ có tâm chịu tu sửa và nhịn nhục còn sống mãi mà thôi.

Sự có có không không giáo dục con người tiến hóa, phần hồn bị giày xéo và đau thương. Nhìn kiếp này sẽ thấy rõ kiếp trước đã làm gì! Sự sống của kiếp này chứng minh cho kiếp trước đã thiếu tu và tự đọa gọi là luật nhân quả. Tâm làm thân chịu, chỉ có tu nhiên hậu mới tự cứu được. Khổ rồi mới thấy có Trời có Đất có Đạo là sung sướng nhất trên đời này.

Khổ ! Khổ ! Khổ ! mới bước vào biên giới của Phật pháp mà tu, chỉ có tu thì mới tự cứu được, hiểu được nguyên lý của sự sống là vô sanh bất diệt, thì tâm lại càng an và dễ vượt qua sự thiếu thốn về vật chất.

Chúc con an vui trong cảnh nghèo tự thức.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng



Thi Ca của Đức Thầy

Mountain View, ngày 31 tháng 8 năm 1981

BƯỚC LÊN BẬC THANG

Bước lên một bậc thang
Thiếu dũng thấy bàng hoàng
Xét mình càng run sợ
Tự ái lại khó an.

Bước lên hai bậc thang
Xét dần mình tự mở
Gánh nặng tâm vẫn an
Quyết tâm chẳng bàng hoàng.

Bước lên ba bậc thang
Thấy toàn là thanh trực
Tâm sống tạm hành sang
Gay gắt vẫn tiến an.

Bước lên bốn bậc thang
Tứ phương chẳng rộn ràng
Tâm thức hồi sinh tiến
Quy hình thức giác quang.

Bước lên năm bậc thang
Ngũ hành ta là chủ
Tiến lên chẳng muộn màng
Muôn màu đều quy một.

Bước lên sáu bậc thang
Lục tự chuyển chuyển sang
Con đường tâm tự mở
Hòa tan xét luận bàn.

Bước lên bảy bậc thang
Cơ hàn không còn có
Mưa gió vẫn sống an
Hòa đồng vệt mây màn.

Bước lên tám bậc thang
Bát đạt quy tâm an
Kiên trì tâm vượt mức
Lập hạnh lý tự bàn.

Bước lên chín bậc thang
Cửu trùng nay lộ dạng
Bộ đầu khai tâm thức
Trì tâm điển mới an.

Bước lên mười bậc thang
Mười phương chuyển vẫn an
Vô Vi mở rộng đàng
Chờ huynh thức giác ban.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

LUÂN HỒI DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*

Hồi Bốn (tiếp theo)

GÀ TRÔNG GÁY VỐN VÌ TU KHẨU ĐỨC

LỪA NGỰA CHỖ NẶNG BỞI TRẢ NGHIỆP TRẦN

...

Dương Sinh: Câu nói: “Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng” quả là có ý nghĩa. Gà mái này, còn kẻ ăn thịt gà thì sao?

Gà Mái: Trình độ sinh hoạt của loài gà tuy có liên hệ với sự tiến bộ của văn minh loài người, song về vệ sinh, ăn uống, chốn ở đều trong phạm vi một cái chuồng, nên mắc bệnh cúm rất nhiều, vì vậy mà thân thể bị nhiễm đầy chất độc của bệnh cúm. Bởi hình thể khác biệt, đau ốm không nói được, không thể chạy chữa thuốc thang, nên đành mang bệnh trong mình, song người đời lại dùng thịt đó nấu thức ăn, tưởng là ngon không ngờ rằng ăn thứ đó là mang bệnh vào thân. Tôi không đủ năng lực kêu gọi loài người đừng ăn thịt loài gà, chỉ mong rằng khi ăn thịt, phải chú ý tới vấn đề vệ sinh, tục ngữ có nói: “Bệnh tòng khẩu nhập” bệnh vào từ miệng, nếu như thích ăn gà, nghe nói ăn gà bệnh mà không ghét chúng tôi thì là điều hay lắm.

Dương Sinh: Gà mái nói rất thành khẩn, trong kinh sách thường nói: “Ăn tám lượng, trả nửa cân”. Há chẳng đúng với những điều vừa trình bày ở trên sao?

Gà Mái: Thưa tôi không dám nghĩ như vậy, song ăn thịt nhiều thì có hại, đó là sự thực. Có khi không chỉ trả nửa cân, mà còn phải trả cả mạng sống, thì biết nói sao đây? Nhiều người ăn đủ mọi thứ thịt, chất mỡ thừa nhiều, độc chất chứa lắm, máu bị nhiễm trực, cơ thể bị trúng phong, cao áp huyết, ung thư, cuối cùng các thứ

thuốc không còn công hiệu, há chẳng phải là đèn mạng sao?

Tế Phạt: Đúng như vậy, người xưa ít có cơ hội ăn thịt, hiện tại đời sống vật chất cao, bữa ăn nào trong ngày cũng có thịt, vì ăn quá nhiều, dinh dưỡng quá tốt, do đó mà cái họa của bệnh giàu có của loài người càng ngày càng nhiều, các bác sĩ lắm khi đành chịu bó tay.

Dương Sinh: Xin ân sư điểm hóa cho con gà nhỏ này, giúp ký ức nó nhớ lại được, để con phóng vấn.

Tế Phạt: Được, ta ban pháp Phạt... “Gà con, người mới lia đời, hãy mau khai rõ tại sao kiếp trước không tu để tới nỗi bữa nay phải sống trong lòng này?”.

Gà Con: Kiếp trước tôi là đứa trẻ bất lương, hằng ngày không chịu làm ăn lương thiện, chỉ say mê hút sách, lập bè kết đảng, trộm cướp, sách nhiễu cùng đè đầu bóp cổ kẻ hiền lương ở khắp nơi. Năm năm trước đây, vì đánh cướp tiền bạc ngay trên đường phố, bị cảnh sát bắt đưa ra tòa lãnh án tử hình. Sau khi chết linh hồn tôi bị quỷ hắc bạch vô thường áp giải xuống địa ngục, Diêm Vương xử hình phạt phải chuyển kiếp làm năm đời gà và vì mới đổi đời nên tất cả còn mơ mơ hồ hồ. Hiện tại phải sống trong trại gà này cũng là một hình phạt, thôi thì tới đâu hay tới đó, tôi chẳng còn biết nói gì hơn.

Tế Phạt: Làm người mà đè đầu, siết cổ kẻ khác thì sẽ bị quả báo. Tuy nhiên Diêm Vương

đã sớm cho người đầu thai, cũng được sống qua ngày trong lòng sắt này, vậy phải gắng tu đi.

Dương Sinh: Đây là loại gà nuôi bằng thực phẩm chế tạo sẵn, mỗi ngày ba lần được chủ nhân đưa tới tận miệng cho mà ăn, thực là sung sướng, giống hệt như được nhân loại cung phụng vậy. Loại gà này vì bị nghiệp quả ác báo nên mới tới đây, sau khi nuôi lớn chủ nhân sẽ bán cho các lò thịt, theo lí mà nói như thế là tự chuộc hình phạt quả báo, chứ chẳng riêng trách người đòi ham sát sinh.

Tế Phạt: Hãy tạm đơn cử một trường hợp điển hình, thí dụ như có một kẻ thiếu nợ mình, mình không thể giết kẻ đó để đòi nợ, mà phải nhờ luật pháp giải quyết, hoặc dùng phương pháp

của pháp luật để đòi. Thánh Phật là nền tảng của tình nghĩa, nhân đức, không nỡ nhìn cảnh sinh linh bị hại, như đối với kẻ tàn ác vẫn đem lòng thương xót vậy. Vì đối với kẻ tu đạo, phải nuôi dưỡng lòng nhân từ, giữ nguyên linh thanh tịnh, ăn thịt những loài gia súc mà nó mang tội, vô hình trung tính linh của mình bị tính linh của nó làm ô nhiễm, ảnh hưởng tới công trình tu đạo. Hơn nữa ăn chay có thể tiết dục, tĩnh tâm, giúp ích cho sự tu đạo rất nhiều. Cơ thể máu thịt của súc sinh ô trược, tính linh dơ bẩn, ăn vào dục nhiều, thần tối. Cho nên từ cổ chí kim, phạm những kẻ tu đạo đều chủ trương ăn uống đạm bạc để tiết dục, đó là tất cả nguyên do.

Dương Sinh: Thừa, thì ra là vậy.

(còn tiếp)

